

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 468.../SGB-HĐQT-BC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương
- Địa chỉ trụ sở chính: 02C Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 39.143.183 Fax: (84-28) 39.143.193
- Email: web_admin@saigonbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.080.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: SGB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

1. Các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông: Ngày 27/04/2021, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

2. Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1410/SGB-ĐHĐCĐ-NQ	27/04/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Quang Lãm	Chủ tịch HĐQT	04/10/2019	-
2	Trần Thanh Giang	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	04/10/2019	-
3	Trần Thị Phương Khanh	Thành viên HĐQT	04/10/2019	-
4	Trần Quốc Thanh	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	04/10/2019	-
5	Nguyễn Cao Trí	Thành viên HĐQT	04/10/2019	-
6	Phạm Thị Kim Lệ	Thành viên độc lập HĐQT	04/10/2019	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Quang Lãm	4	100%	-
2	Trần Thanh Giang	4	100%	-
3	Trần Thị Phương Khanh	4	100%	-
4	Trần Quốc Thanh	4	100%	-
5	Nguyễn Cao Trí	4	100%	-
6	Phạm Thị Kim Lệ	4	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- Hội đồng quản trị thực hiện quản lý, giám sát và điều hành đối với hoạt động của Tổng Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.

- Tổng Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, báo cáo thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh và điều hành Ngân hàng và các báo cáo khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị. Hàng tháng, Tổng Giám đốc kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị diễn biến tình hình hoạt động và những

vấn đề phát sinh trong hoạt động của SAIGONBANK.

- Kiểm toán nội bộ đã thực hiện theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động của SAIGONBANK trong phạm vi quyền hạn và báo cáo Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hội đồng quản trị đã thành lập các Ủy ban:

4.1. Ủy ban nhân sự:

Ủy ban nhân sự được thành lập theo Quyết định số 76/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Năm 2021, Ủy ban nhân sự đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và đạt được kết quả:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị những vấn đề về quy mô và cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng, tham mưu cho Hội đồng quản trị về công tác cán bộ theo đúng quy chế, quy định;

- Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định nội bộ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về chế độ, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và chính sách cán bộ;

- Giám sát sự tuân thủ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đối với các quy định của pháp luật về việc sử dụng nguồn nhân lực;

- Đề xuất cử cán bộ, nhân viên tham dự các khóa đào tạo, hội thảo để cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ;

- Qua công tác tham mưu của Ủy ban nhân sự, Hội đồng quản trị đã có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, từ đó ngày càng củng cố và nâng cao nguồn nhân lực của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương. Đồng thời, cán bộ, nhân viên tận tâm, tận lực hoàn thành công việc được giao.

4.2. Ủy ban quản lý rủi ro:

Ủy ban quản lý rủi ro được thành lập theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 và tình hình hoạt động của SAIGONBANK, Ủy ban quản lý rủi ro đã thực hiện:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của mình liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ SAIGONBANK;

- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này;

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng chính sách quản trị và các phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao;

- Xem xét và quyết định danh mục các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của SAIGONBANK để từ đó có những biện pháp tích cực nhằm quản lý rủi ro, hạn chế rủi ro. Trong đó, việc quản lý, thu hồi và xử lý nợ xấu, các khoản nợ tiềm ẩn nguy cơ nợ xấu được quan tâm hàng đầu, phù hợp với chủ trương chung của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch xử lý nợ xấu giai đoạn 2017-2022 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội ngày 21/06/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng;

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị triển khai và giám sát việc thực hiện triển khai thực hiện Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với các ngân hàng; Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại.

- Thường xuyên giám sát việc thực thi chính sách quản trị rủi ro của hệ thống SAIGONBANK; cảnh báo rủi ro và có kiến nghị kịp thời đối với chính sách, quy định sản phẩm dịch vụ của SAIGONBANK.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	293/SGB-HĐQT-NQ	26/01/2021	Về việc mua cổ phiếu Ngân hàng TMCP Bản Việt đối với SAIGONBANK	100%
2	298/SGB-HĐQT-NQ	26/01/2021	Về việc bổ nhiệm cán bộ	100%
3	614/SGB-HĐQT-NQ	01/03/2021	Về việc thành lập Phòng Truyền thông và Tiếp thị	100%
4	994/SGB-HĐQT-NQ	05/04/2021	Về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019, năm 2020	100%
5	1000/SGB-HĐQT-NQ	05/04/2021	Về việc thoái vốn cổ phiếu SAIGONBANK sở hữu tại BVB	100%
6	1571/SGB-HĐQT-NQ	13/05/2021	Về việc thay đổi địa điểm hoạt động và tên gọi Phòng Giao dịch Quận 5 thuộc Chi nhánh Tân Định.	100%
7	1650/SGB-HĐQT-NQ	20/05/2021	Về việc thay đổi địa điểm hoạt động PGD Xuân Thủy thuộc Chi nhánh Cầu Giấy	100%
8	1689/SGB-HĐQT-NQ	24/05/2021	Về việc cấp hạn mức cho vay dự phòng, hạn mức bảo lãnh, hạn mức chiết khấu và vay trung hạn đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển	100%
9	1716/SGB-HĐQT-NQ	26/05/2021	Về việc bổ nhiệm cán bộ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	495/QĐ-SGB-HĐQT	01/06/2021	Quyết định về số lượng cổ phần SAIGONBANK chuyển nhượng tại BVB	100%
11	1817/SGB-HĐQT-NQ	02/06/2021	Về việc ban hành "Bộ chuẩn mực Đạo đức nghề nghiệp và Quy tắc ứng xử của Cán bộ, Nhân viên tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương"	100%
12	1849/SGB-HĐQT-NQ	07/06/2021	Nghị quyết thông qua Quy chế bán đấu giá cổ phiếu	100%
13	1850/SGB-HĐQT-NQ	07/06/2021	Nghị quyết thành lập Hội đồng bán đấu giá	100%
14	2045/SGB-HĐQT-NQ	22/06/2021	Nghị quyết điều chỉnh nguyên tắc xác định giá chào bán trong Phương án thoái vốn cổ phần BVB do SAIGONBANK sở hữu	100%
15	2184/SGB-HĐQT-NQ	01/07/2021	Nghị quyết về việc xử lý phần vốn góp của SAIGONBANK tại Quỹ bảo lãnh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa Thành phố Hồ Chí Minh	100%
16	2698/SGB-HĐQT-NQ	20/07/2021	Nghị quyết về việc đấu giá công khai lần 02 cổ phiếu BVB do SAIGONBANK sở hữu.	100%
17	2834/SGB-HĐQT-NQ	29/07/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%
18	2835/SGB-HĐQT-NQ	29/07/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%
19	2836/SGB-HĐQT-NQ	29/07/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%
20	3189/SGB-HĐQT-NQ	20/08/2021	Nghị quyết về việc cấp hạn mức tín dụng để kinh doanh vốn trên cơ sở cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn.	100%
21	3229/SGB-HĐQT-NQ	30/08/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%
22	3485/SGB-HĐQT-NQ	29/09/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%
23	3487/SGB-HĐQT-NQ	29/09/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%
24	3492/SGB-HĐQT-NQ	29/09/2021	Nghị quyết về việc ban hành Quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.	100%
25	3494/SGB-HĐQT-NQ	29/09/2021	Nghị quyết về việc kiện toàn Hội đồng xử lý rủi ro.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
26	3681/SGB-HĐQT-NQ	11/10/2021	Nghị quyết về thoái vốn cổ phần BVB do SAIGONBANK sở hữu trên sàn giao dịch chứng khoán.	100%
27	3988/SGB-HĐQT-NQ	29/10/2021	Nghị quyết về bổ nhiệm cán bộ	100%
28	3992/SGB-HĐQT-NQ	29/10/2021	Nghị quyết về việc xác định giá khởi điểm cổ phiếu BVB do SAIGONBANK sở hữu.	100%
30	4534/SGB-HĐQT-NQ	30/11/2021	Nghị quyết về phê duyệt dự toán chi phí soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2022 của SAIGONBANK	100%
31	4721/SGB-HĐQT-NQ	08/12/2021	Nghị quyết về việc cấp Tăng hạn mức cho vay dự phòng năm 2021-2022 đối với khách hàng	100%
32	4896/SGB-HĐQT-NQ	22/12/2021	Nghị quyết về việc đề nghị gia hạn thời hạn rút vốn và thay đổi kế hoạch trả nợ gốc	100%
33	4975/SGB-HĐQT-NQ	27/12/2021	Nghị quyết về việc phân phối lợi nhuận năm 2020	100%
34	4991/SGB-HĐQT-NQ	28/12/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm cán bộ	100%
35	4992/SGB-HĐQT-NQ	28/12/2021	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đặng Thị Kiều Phước	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế
2	Vũ Quỳnh Mai	Thành viên BKS chuyên trách	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Đào Phương Linh	Thành viên BKS chuyên trách	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Thị Kiều Phước	06	100%	100%	-
2	Vũ Quỳnh Mai	06	100%	100%	-
3	Nguyễn Đào Phương Linh	06	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo các quy định tại điều lệ SAIGONBANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế về quản trị điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các quy định về phân cấp, ủy quyền của ngân hàng.

- Ban Kiểm soát thường xuyên cập nhật các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng Giám đốc, qua đó giám sát tính tuân thủ trong công tác quản trị điều hành ngân hàng.

- Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị nhằm nắm bắt tình hình thực hiện các chỉ tiêu, việc triển khai kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát vừa giám sát tính tuân thủ vừa đánh giá tính hiệu quả của các hoạt động trọng yếu, những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro có ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của SAIGONBANK.

- Ban Kiểm soát thường xuyên cập nhật những thay đổi về danh sách các cổ đông lớn (từ 5% vốn điều lệ ngân hàng trở lên), thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc cùng những người có liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Sự phối hợp luôn đảm bảo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Điều lệ SAIGONBANK, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Ban Kiểm soát trực tiếp tham gia cùng Kiểm toán nội bộ thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động tại các chi nhánh của SAIGONBANK.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Thanh Giang – Tổng Giám Đốc	26/11/1971	- Cử nhân Luật - Thạc sĩ quản trị kinh doanh.	Ngày bổ nhiệm: 01/09/2019
2	Võ Thị Nguyệt Minh – Phó Tổng Giám đốc thường trực	27/03/1962	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 01/08/2013
3	Trần Quốc Thanh – Phó Tổng Giám đốc	02/03/1976	- Thạc sĩ Kinh tế - Cử nhân Luật	Ngày bổ nhiệm: 01/09/2019
4	Phạm Hoàng Hồng Thịnh – Phó Tổng Giám đốc	25/05/1969	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 01/09/2019
5	Nguyễn Tấn Phát – Phó Tổng Giám đốc	15/05/1976	- Cử nhân khoa học chuyên ngành tin học - Kỹ sư an toàn thông tin	Ngày bổ nhiệm: 01/12/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Thị Loan Anh	29/09/1966	Cử nhân kế toán	Ngày bổ nhiệm: 01/08/2013

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong năm 2021, SAIGONBANK tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo cán bộ nhân viên với các nội dung như: Quản lý rủi ro pháp lý khi cấp tín dụng có bảo đảm cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ; Nghiệp vụ đấu thầu; Thẻ chấp bất động sản theo quy định mới của pháp luật; Tác động từ Nghị định 21/2021/NĐ-CP và yêu cầu thay đổi, giải pháp hoàn thiện nghiệp vụ bảo đảm cho ngân hàng; Phòng tránh rủi ro và giải đáp các vướng mắc thường gặp của doanh nghiệp sau một năm áp dụng Incoterms; Quản lý dự án chuẩn quốc tế PMI; Chuyển đổi số toàn diện cho doanh nghiệp; Giải pháp xử lý nợ trong quá trình thi hành án dân sự....

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (theo Phụ lục 01 đính kèm).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (theo Phụ lục 02 đính kèm).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Cao Trí	Người nội bộ	0	0%	579.199	0,188%	Mua cổ phần

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.KH, P.TCHC “lưu”.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ QUANG LÂM

Phụ lục 1. Danh sách về người có liên quan của SAIGONBANK
(Thời điểm 31/12/2021)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
1	Công ty TNHH Quản lý và Khai thác tài sản			24-12-01			Công ty con	
2	Văn phòng Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh			05/12/2018			Tổ chức sở hữu trên 5% vốn điều lệ	
3	Công ty TNHH MTV Dầu khí thành phố Hồ Chí Minh							
4	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch Thương mại Kỳ Hòa							
5	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận			05/05/2017				
6	Vũ Quang Lãm		Chủ tịch Hội đồng quản trị				Chủ tịch Hội đồng quản trị	
6.1	Đào Văn Anh						Vợ	
6.2	Vũ Quang Hy						Cha ruột	
6.3	Vũ Quang Bảo Hân						Cha ruột	
6.4	Vũ Quang Lợi						Con	
6.5	Hạ Thị Thảo						Con	
6.6	Vũ Mạnh Lộc						Anh ruột	
6.7	Vũ Huy Long						Anh ruột	
6.8	Trần Thị Mộng Thu						Anh ruột	
6.9	Vũ Quý Lân						Anh ruột	
6.10	Nguyễn Thị Loan						Anh ruột	
6.11	Vũ Thị Thúy Lan						Chị ruột	
6.12	Nguyễn Đức Hiền						Anh rể	
6.13	Vũ Thái Lăng						Chị dâu	
6.14	Vũ Thành Lam						Chị dâu	
6.15	Phan Thị Ánh						Chị dâu	
6.16	Đào Tiến Tường						Cha vợ	
6.17	Nguyễn Thị Vân						Mẹ vợ	
6.18	Đào Văn Hằng						Chị Vợ	
6.19	Lê Thanh Hiệp						Chồng của chị vợ	
7	Trần Thị Phương Khanh		Thành viên Hội đồng quản trị	04-10-19			Thành viên Hội đồng quản trị	
7.1	Đoàn Thanh Việt			04-10-19			Chồng	
7.2	Trần Văn Trọng			04-10-19			Cha ruột	
7.3	Nguyễn Thị Lại			04-10-19			Mẹ ruột	
7.4	Trần Thị Phương Thảo			04-10-19			Chị ruột	
7.5	Trần Thị Phương Dung			04-10-19			Em ruột	
7.6	Nguyễn Văn Tấn			04-10-19			Em rể	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
8	Nguyễn Cao Trí	092C086666	Thành viên Hội đồng quản trị	04-10-19			Thành viên Hội đồng quản trị	
8.1	Nguyễn Cao Thi			04-10-19			Cha ruột	
8.2	Đào Thị Kim Bình			04-10-19			Mẹ ruột	
8.3	Nguyễn Cao Thắng			04-10-19			Anh	
8.4	Nguyễn Thị Phương Mai			04-10-19			Chị dâu	
8.5	Nguyễn Thị Lệ Thu			04-10-19			Chị	
8.6	Đào Thanh Liêm			04-10-19			Anh rể	
8.7	Nguyễn Cao Đức			04-10-19			Em	
8.8	Bùi Thị Vân Anh			04-10-19			Vợ	
8.9	Nguyễn Cao Quỳnh Anh			04-10-19			Con	
8.10	Nguyễn Cao Nam Phương			04-10-19			Con	
8.11	Nguyễn Cao Nam Anh			04-10-19			Con	
8.12	Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella			04/10/2019			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
8.13	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Bến Thành			04/10/2019				
8.14	Công ty TNHH Capella Hospitality			04/10/2019				
8.15	Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất Thương mại Sài Gòn			04/10/2019			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
8.16	Công ty Cổ phần Salla			04/10/2019				
8.17	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Lâu Đài Ven Sông			04/10/2019				
8.18	Công ty Cổ phần Lothamilk			04/10/2019				
8.19	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội			04/10/2019				
8.20	Công ty TNHH US Talent International - UTI			04/10/2019				
9	Trần Thanh Giang		Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	04-10-19			Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	
9.1	Trần Thụy Đông Thy			04-10-19			Vợ	
9.2	Nguyễn Thị Lệ Hoa			04-10-19			Mẹ ruột	
9.3	Trần Ngọc Bảo Khuê			04-10-19			Con	
9.4	Trần Tuyên Khâm			04-10-19			Con	
9.5	Trần Đông Giang			04-10-19			Anh ruột	
9.6	Trần Thị Hương Giang			04-10-19			Em ruột	
9.7	Trần Thị Lam Giang			04-10-19			Em ruột	
9.8	Trần Nguyễn Long Giang			04-10-19			Em ruột	
9.9	Sú Ngọc Linh			04-10-19			Em dâu	
9.10	Trần Văn Tám			04-10-19			Em rể	
9.11	Lê Quốc Hùng			04-10-19			Em rể	
9.12	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt						Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
10	Trần Quốc Thanh		Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc	04-10-19			Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc	
10.1	Trần Văn Ngẫu			04-10-19			Cha ruột	
10.2	Bùi Thị Tươi			04-10-19			Mẹ ruột	
10.3	Huỳnh Thị Minh Trân			04-10-19			Vợ	
10.4	Trần Quốc Anh			04-10-19			Con	
10.5	Trần Huỳnh Minh Anh			04-10-19			Con	
10.6	Trần Tuấn Anh			04-10-19			Con	
10.7	Trần Thị Mỹ Dung			04-10-19			Chị ruột	
10.8	Đỗ Văn Tý			04-10-19			Anh rể	
10.9	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân			04-10-19			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
11	Phạm Thị Kim Lệ		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	04-10-19			Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	
11.1	Phạm Văn Nho			04-10-19			Cha ruột	
11.2	Đặng Thị Mạnh			04-10-19			Mẹ ruột	
11.3	Lê Nguyễn Hải			04-10-19			Chồng	
11.4	Phạm Kim Luông			04-10-19			Chị ruột	
11.5	Diệp Tô Hà			04-10-19			Anh rể	
11.6	Phạm Kim Cúc			04-10-19			Chị ruột	06/10
11.7	Phạm Anh Tuấn			04-10-19			Anh ruột	IN HAN
11.8	Phạm Hoàng Dũng			04-10-19			Em ruột	MAI CO
11.9	Vũ Mỹ Linh			04-10-19			Em dâu	IGON
11.10	Phạm Hoàng Kiệt			04-10-19			Em ruột	THUON
11.11	Phạm Kim Phượng			04-10-19			Em ruột	HỒ G
11.12	Nguyễn Xuân Sỹ			04-10-19			Em rể	
11.13	Phạm Hoàng Khanh			04-10-19			Em ruột	
11.14	Nguyễn Kim Ngọc			04-10-19			Em dâu	
11.15	Phạm Thị Kim Tuyết Loan			04-10-19			Em ruột	
11.16	Phạm Cao Hòa			04-10-19			Em rể	
11.17	Phạm Hoàng Tùng			04-10-19			Em ruột	
11.18	Huỳnh Quỳnh Thụy			04-10-19			Em dâu	
11.19	Hộ kinh doanh: Kim			04-10-19			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
11.20	Doanh nghiệp tư nhân Hào Thiên			04-10-19				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
12	Đặng Thị Kiều Phước	092C010108	Trưởng Ban Kiểm soát	04-10-19			Trưởng Ban Kiểm soát	
12.1	Trần Duy Thệ			04-10-19			Chồng	
12.2	Trần Duy Thước			04-10-19			Con	
12.3	Trần Phúc Tuyên			04-10-19			Con	
12.4	Đặng Xuân Cặp			04-10-19			Cha ruột	
12.5	Trần Thị Huệ			04-10-19			Mẹ ruột	
12.6	Đặng Thị Ý Nhi			04-10-19			Chị ruột	
12.7	Võ Cao Phong			04-10-19			Anh rể	
12.8	Đặng Ngọc Khoa			04-10-19			Anh ruột	
12.9	Nguyễn Thị Hoa Phương			04-10-19			Chị dâu	
13	Vũ Quỳnh Mai	092C008582	Thành viên Ban Kiểm soát				Thành viên Ban Kiểm soát	
13.1	Trần Ngọc Thành						Chồng	
13.2	Vũ Đình Mai						Cha ruột	
13.3	Lê Thị Mai						Mẹ ruột	
13.4	Trần Quỳnh Chi						Con	
13.5	Trần Bảo Khang						Con	
13.6	Vũ Trúc Mai						Chị ruột	
13.7	Vũ Thụy Mai	058C613223					Em ruột	
13.8	Vũ Tú Mai						Em ruột	
13.9	Quách An Cường						Anh rể	
13.10	Bùi Thế Hạnh						Em rể	
13.11	Dương Thanh Liêm						Em rể	
14	Nguyễn Đào Phương Linh	092C008584	Thành viên Ban Kiểm soát				Thành viên Ban Kiểm soát	
14.1	Lê Minh Đào Em						Chồng	
14.2	Nguyễn Hoàng Long						Cha ruột	
14.3	Đào Giáng Hương						Mẹ ruột	
14.4	Lê Nguyễn Gia An						Con	
14.5	Lê Hoàng Khang						Con	
14.6	Nguyễn Hoàng Hiệp						Em ruột	
15	Võ Thị Nguyệt Minh		Phó Tổng Giám đốc thường trực				Phó Tổng Giám đốc thường trực	
15.1	Hồ Tấn Tài						Chồng	
15.2	Võ Văn Hón						Cha ruột	
15.3	Lê Thị Khéo						Mẹ ruột	
15.4	Hồ Nhật Duy						Con	
15.5	Hồ Nhật Nam						Con	
15.6	Võ Văn Kiếm						Anh ruột	
15.7	Võ Văn Tiềm						Anh ruột	
15.8	Võ Văn Tầm						Anh ruột	
15.9	Võ Văn Thành						Anh ruột	
15.10	Võ Thị Ngọc Ánh						Chị ruột	
15.11	Võ Thị Sương						Em ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
16	Phạm Hoàng Hồng Thịnh		Phó Tổng Giám đốc	01/09/2019			Phó Tổng Giám đốc	
16.1	Phạm Hoàng Bá			01/09/2019			Cha	
16.2	Phạm Thị Hồng Diễm			01/09/2019			Mẹ	
16.3	Hoàng Thị Quỳnh Hoa			01/09/2019			Vợ	
16.4	Phạm Hoàng Hồng Phúc			01/09/2019			Con	
16.5	Phạm Hoàng Phúc Tâm			01/09/2019			Con	
16.6	Phạm Hoàng Hồng Hoa			01/09/2019			Chị	
16.7	Phạm Hoàng Hồng Việt			01/09/2019			Anh	
16.8	Phạm Thị Phụng			01/09/2019			Chị dâu	
16.9	Phạm Hoàng Hồng Liên			01/09/2019			Chị	
16.10	Phạm Hoàng Hồng Minh			01/09/2019			Chị	
16.11	Ngô Quốc Định			01/09/2019			Anh rể	
16.12	Phạm Hoàng Hồng Cường			01/09/2019			Anh	
16.13	Vũ Thị Anh Thư			01/09/2019			Chị dâu	
17	Nguyễn Tấn Phát		Phó Tổng Giám đốc	01-12-19			Phó Tổng Giám đốc	
17.1	Nguyễn Tấn Luật			01-12-19			Cha ruột	
17.2	Võ Thị Lan			01-12-19			Mẹ ruột	
17.3	Phạm Thanh Hân			01-12-19			Vợ	
17.4	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			01-12-19			Em ruột	
17.5	Nguyễn Tấn Đạt			01-12-19			Em ruột	
18	Đỗ Thị Loan Anh		Kế toán trưởng				Kế toán trưởng	
18.1	Vũ Hồng Phúc						Chồng	
18.2	Đỗ Quốc						Cha ruột	
18.3	Trương Thị Kính						Mẹ ruột	
18.4	Vũ Hồng Hải						Con	
18.5	Vũ Thanh Hằng						Con	
18.6	Đỗ Văn Hội						Anh ruột	
18.7	Trần Thị Cúc						Mẹ chồng	
18.8	Công ty TNHH Thực phẩm Phương Đông		Không				Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
18.9	Công Ty TNHH Dịch vụ Du lịch Thanh Xuân		Không				Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	

Ghi chú: số Giấy NSH*; số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

Phụ lục 2. Danh sách người nội bộ của SAIGONBANK và người có liên quan của người nội bộ
Thời điểm 31/12/2021

Đơn vị: Số cổ phần, %

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Vũ Quang Lâm		Chủ tịch Hội đồng quản trị	0	0	
1.1	Đào Văn Anh		Không	0	0	
1.2	Vũ Quang Hy		Không	0	0	
1.3	Vũ Quang Bảo Hân		Không	0	0	
1.4	Vũ Quang Lợi		Không	0	0	
1.5	Hạ Thị Thảo		Không	0	0	
1.6	Vũ Mạnh Lộc		Không	0	0	
1.7	Vũ Huy Long		Không	0	0	
1.8	Trần Thị Mộng Thu		Không	0	0	
1.9	Vũ Quý Lâm		Không	0	0	
1.10	Nguyễn Thị Loan		Không	0	0	
1.11	Vũ Thị Thúy Lan		Không	0	0	
1.12	Nguyễn Đức Hiền		Không	0	0	
1.13	Vũ Thái Lăng		Không	0	0	
1.14	Vũ Thành Lam		Không	0	0	
1.15	Phan Thị Ánh		Không	0	0	
1.16	Đào Tiến Tường		Không	0	0	
1.17	Nguyễn Thị Vân		Không	0	0	
1.18	Đào Văn Hằng		Không	0	0	
1.19	Lê Thanh Hiệp		Không	0	0	
1.20	Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh		Không	56.009.576	18,185	
1.21	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận		Không	51.250.000	16,640	
1.22	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0,00	0,00	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Trần Thị Phương Khanh		Thành viên Hội đồng quản	0	0	
2.1	Đoàn Thanh Việt		Không	0	0	
2.2	Trần Văn Trọng		Không	0	0	
2.3	Nguyễn Thị Lài		Không	0	0	
2.4	Trần Thị Phương Thảo		Không	0	0	
2.5	Trần Thị Phương Dung		Không	0	0	
2.6	Nguyễn Văn Tấn		Không	0	0	
2.7	Công ty cổ phần Dầu khí Saigon Phú Yên		Không	0	0	
2.8	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh		Không	43.370.958	14,081	
2.9	Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa		Không	50.364.494	16,352	
2.10	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
3	Nguyễn Cao Trí	092C086666	Thành viên Hội đồng quản trị	579.199	0,188	
3.1	Nguyễn Cao Thi		Không	0	0	
3.2	Đào Thị Kim Bình		Không	0	0	
3.3	Nguyễn Cao Thắng		Không	0	0	
3.4	Nguyễn Thị Phương Mai		Không	0	0	
3.5	Nguyễn Thị Lệ Thu		Không	0	0	
3.6	Đào Thanh Liêm		Không	0	0	
3.7	Nguyễn Cao Đức		Không	0	0	
3.8	Bùi Thị Vân Anh		Không	0	0	
3.9	Nguyễn Cao Quỳnh Anh		Không	0	0	
3.10	Nguyễn Cao Nam Phương		Không	0	0	
3.11	Nguyễn Cao Nam Anh		Không	0	0	
3.12	Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella		Không	0	0	
3.13	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Bến Thành		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.14	Công ty TNHH Capella Hospitality		Không	0	0	
3.15	Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất Thương mại Sài Gòn		Không	0	0	
3.16	Công ty Cổ phần Salla		Không	0	0	
3.17	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Lâu Đài Ven Sông		Không	0	0	
3.18	Công ty Cổ phần Lothamilk		Không	0	0	
3.19	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội		Không	0	0	
3.20	Công ty TNHH US Talent International - UTI		Không	0	0	
3.21	Công ty Cổ phần Đầu tư Hoàng Phát		Không	0	0	
3.22	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	

3
NG
H
S
NC
T.I

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Trần Thanh Giang		Thành viên Hội đồng quản trị	0	0	
4.1	Trần Thụy Đông Thy		Không	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Lệ Hoa		Không	0	0	
4.3	Trần Ngọc Bảo Khuê		Không	0	0	
4.4	Trần Tuyên Khâm		Không	0	0	
4.5	Trần Đông Giang		Không	0	0	
4.6	Trần Thị Hương Giang		Không	0	0	
4.7	Trần Thị Lam Giang		Không	0	0	
4.8	Trần Nguyễn Long Giang		Không	0	0	
4.9	Sú Ngọc Linh		Không	0	0	
4.10	Trần Văn Tám		Không	0	0	
4.11	Lê Quốc Hùng		Không	0	0	
4.12	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt		Không	0	0	
4.13	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn		Không	0	0	
5	Trần Quốc Thanh		Thành viên Hội đồng quản trị	0	0	
5.1	Trần Văn Ngẫu		Không	0	0	
5.2	Bùi Thị Tươi		Không	0	0	
5.3	Huỳnh Thị Minh Trân		Không	0	0	
5.4	Trần Quốc Anh		Không	0	0	
5.5	Trần Huỳnh Minh Anh		Không	0	0	
5.6	Trần Tuấn Anh		Không	0	0	
5.7	Trần Thị Mỹ Dung		Không	0	0	
5.8	Đỗ Văn Tý		Không	0	0	
5.9	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân		Không	0	0	
5.10	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Phạm Thị Kim Lê		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	0	0	
6.1	Phạm Văn Nho		Không	0	0	
6.2	Đặng Thị Mạnh		Không	0	0	
6.3	Lê Nguyễn Hải		Không	0	0	
6.4	Phạm Kim Luân		Không	0	0	
6.5	Diệp Tô Hà		Không	0	0	
6.6	Phạm Kim Cúc		Không	0	0	
6.7	Phạm Anh Tuấn		Không	0	0	
6.8	Phạm Hoàng Dũng		Không	0	0	
6.9	Vũ Mỹ Linh		Không	0	0	
6.10	Phạm Hoàng Kiệt		Không	0	0	
6.11	Phạm Kim Phụng		Không	0	0	
6.12	Nguyễn Xuân Sỹ		Không	0	0	
6.13	Phạm Hoàng Khanh		Không	0	0	
6.14	Nguyễn Kim Ngọc		Không	0	0	
6.15	Phạm Thị Kim Tuyết Loan		Không	0	0	
6.16	Phạm Cao Hòa		Không	0	0	
6.17	Phạm Hoàng Tùng		Không	0	0	
6.18	Huỳnh Quỳnh Thụy		Không	0	0	
6.19	Hộ kinh doanh: Kim			0	0	
6.20	Doanh nghiệp tư nhân Hào Thiên			0	0	
6.21	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	

067
N H A
A I C
G Ò N
T H U
H O C V

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
II	Ban Kiểm soát					
1	Đặng Thị Kiều Phước	092C010108	Trưởng Ban Kiểm soát	10	0,0000032%	
1.1	Trần Duy Thệ		Không	0	0	
1.2	Trần Duy Thước		Không	0	0	
1.3	Trần Phúc Tuyền		Không	0	0	
1.4	Đặng Xuân Cặp		Không	0	0	
1.5	Trần Thị Huệ		Không	0	0	
1.6	Đặng Thị Ý Nhi		Không	0	0	
1.7	Võ Cao Phong		Không	0	0	
1.8	Đặng Ngọc Khoa		Không	0	0	
1.9	Nguyễn Thị Hoa Phương		Không	0	0	
1.10	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
2	Vũ Quỳnh Mai	092C008582	Thành viên Ban Kiểm soát	15.531	0,005%	
2.1	Trần Ngọc Thành		Không	0	0	
2.2	Vũ Đình Mai		Không	0	0	
2.3	Lê Thị Mai		Không	0	0	
2.4	Trần Quỳnh Chi		Không	0	0	
2.5	Trần Bảo Khang		Không	0	0	
2.6	Vũ Trúc Mai		Không	0	0	
2.7	Vũ Thụy Mai	058C613223	Không	8.980	0,003%	
2.8	Vũ Tú Mai		Không	0	0	
2.9	Quách An Cường		Không	0	0	
2.10	Bùi Thế Hạnh		Không	0	0	
2.11	Dương Thanh Liêm		Không	0	0	
2.12	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
3	Nguyễn Đào Phương Linh	092C008584	Thành viên Ban Kiểm soát	176	0,0001%	
3.1	Lê Minh Đào Em		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Nguyễn Hoàng Long		Không	0	0	
3.3	Đào Giáng Hương		Không	0	0	
3.4	Lê Nguyễn Gia An		Không	0	0	
3.5	Lê Hoàng Khang		Không	0	0	
3.6	Nguyễn Hoàng Hiệp		Không	0	0	
3.7	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
III	Ban Điều hành					
1	Trần Thanh Giang		Tổng Giám đốc	0	0	
1.1	Trần Thụy Đông Thy		Không	0	0	
1.2	Nguyễn Thị Lệ Hoa		Không	0	0	
1.3	Trần Ngọc Bảo Khuê		Không	0	0	
1.4	Trần Tuyên Khâm		Không	0	0	
1.5	Trần Đông Giang		Không	0	0	
1.6	Trần Thị Hương Giang		Không	0	0	
1.7	Trần Thị Lam Giang		Không	0	0	
1.8	Trần Nguyễn Long Giang		Không	0	0	
1.9	Sú Ngọc Linh		Không	0	0	
1.10	Trần Văn Tám		Không	0	0	
1.11	Lê Quốc Hùng		Không	0	0	
1.12	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt		Không	0	0	
1.13	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	

108
G
PHÂN
3
MINH

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Võ Thị Nguyệt Minh		Phó Tổng Giám đốc thường trực	0	0	
2.1	Hồ Tấn Tài		Không	0	0	
2.2	Võ Văn Hón		Không	0	0	
2.3	Lê Thị Khéo		Không	0	0	
2.4	Hồ Nhật Duy		Không	534	0,00017%	
2.5	Hồ Nhật Nam		Không	0	0	
2.6	Võ Văn Kiếm		Không	0	0	
2.7	Võ Văn Tiềm		Không	0	0	
2.8	Võ Văn Tầm		Không	0	0	
2.9	Võ Văn Thành		Không	0	0	
2.10	Võ Thị Ngọc Ánh		Không	0	0	
2.11	Võ Thị Sương		Không	0	0	
2.12	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
3	Trần Quốc Thanh		Phó Tổng Giám đốc	0	0	
3.1	Trần Văn Ngẫu		Không	0	0	
3.2	Bùi Thị Tươi		Không	0	0	
3.3	Huỳnh Thị Minh Trân		Không	0	0	
3.4	Trần Quốc Anh		Không	0	0	
3.5	Trần Huỳnh Minh Anh		Không	0	0	
3.6	Trần Tuấn Anh		Không	0	0	
3.7	Trần Thị Mỹ Dung		Không	0	0	
3.8	Đỗ Văn Tỷ		Không	0	0	
3.9	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân		Không	0	0	
3.10	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
4	Phạm Hoàng Hồng Thịnh		Phó Tổng Giám đốc	0	0	
4.1	Phạm Hoàng Bá		Không	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Phạm Thị Hồng Diễm		Không	0	0	
4.3	Hoàng Thị Quỳnh Hoa		Không	0	0	
4.4	Phạm Hoàng Hồng Phúc		Không	0	0	
4.5	Phạm Hoàng Phúc Tâm		Không	0	0	
4.6	Phạm Hoàng Hồng Hoa		Không	0	0	
4.7	Phạm Hoàng Hồng Việt		Không	0	0	
4.8	Phạm Thị Phụng		Không	0	0	
4.9	Phạm Hoàng Hồng Liên		Không	0	0	
4.10	Phạm Hoàng Hồng Minh		Không	0	0	
4.11	Ngô Quốc Định		Không	0	0	
4.12	Phạm Hoàng Hồng Cường		Không	0	0	
4.13	Vũ Thị Anh Thư		Không	2.098	0,00068%	
4.14	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Nguyễn Tấn Phát		Phó Tổng Giám đốc	0	0	
5.1	Nguyễn Tấn Luật		Không	0	0	
5.2	Võ Thị Lan		Không	0	0	
5.3	Phạm Thanh Hân		Không	0	0	
5.4	Nguyễn Thị Quỳnh Mai		Không	0	0	
5.5	Nguyễn Tấn Đạt		Không	0	0	
5.6	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	
IV	Kế toán trưởng					
1	Đỗ Thị Loan Anh		Kế toán trưởng	0	0	
1.1	Vũ Hồng Phúc		Không	0	0	
1.2	Đỗ Quốc		Không	0	0	
1.3	Trương Thị Kính		Không	0	0	
1.4	Vũ Hồng Hải		Không	0	0	
1.5	Vũ Thanh Hằng		Không	0	0	
1.6	Đỗ Văn Hội		Không	0	0	
1.7	Trần Thị Cúc		Không	0	0	
1.8	Công ty TNHH Thực phẩm Phương Đông		Không	0	0	
1.9	Công Ty TNHH Dịch vụ Du lịch Thanh Xuân		Không	0	0	
1.10	Công ty Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương		Không	0	0	